Hệ thống thông tin kế toán
(Accounting Information Systems)

Giảng viên

MA. Nguyen Phong Nguyen

Contact details

B221[B] - 279 Nguyen Tri Phuong
Email: npnguyen@ueh.edu.vn

Consultation

Mon, Thu: 9:00am- 11:00am

Nội dung (Buổi 1)

- Giới thiệu về môn học
- Quản lý môn học
- Chương 1

Những vấn đề về quản lý môn học

Lịch trình giảng (60 tiết)

Buổi	Nội dung	Công việc chuẩn bị
1	- Giới thiệu môn học HTTTKT - C1: Tổng quan về HTTTKT	
2	- C1: Tổng quan về HTTTKT	- Đọc tài liệu - Xem lại kiến thức môn KTTC
3	- Bài tập C1	- Chuẩn bị bài tập
4	- C2: Kiểm soát HTTTKT	- C3: Giáo trình kiểm toán
5	- C2: Kiểm soát HTTTKT	- Tìm hiểu về an toàn dữ liệu cho hệ thống máy tính

Những vấn đề về quản lý môn học

Lịch trình giảng (60 tiết)

Buổi	Nội dung	Công việc chuẩn bị
6	- Bài tập C2	- Chuẩn bị bài tập
7	- C3: Chu trình doanh thu	- Xem lại KTTC – Bán hàng
8	- C4: Chu trình chi phí	- Xem lại KTTC – Mua hàng
9	- Bài tập chương 3 + 4	- Chuẩn bị bài tập
10	- Kiểm tra giữa học kỳ	

Những vấn đề về quản lý môn học

Lịch trình giảng

Buổi	Nội dung	Công việc chuẩn bị
11	- C5: Phân tích hệ thống	
12	- C6: Thiết kế hệ thống - Bài tập chương 5 + 6	- Chuẩn bị bài tập
13	- C7: Thực hiện và vận hành hệ thống	
14	- Ôn tập	
15	- Thi hết môn	

Những vấn đề về quản lý môn học

Đánh giá kết quả

- Bài tập, phát biểu (+2: Max)
- Kiểm tra giữa học kỳ (30%)
- Thi hết môn (70%)

→ **Kết quả cuối cùng**

Câu hỏi?

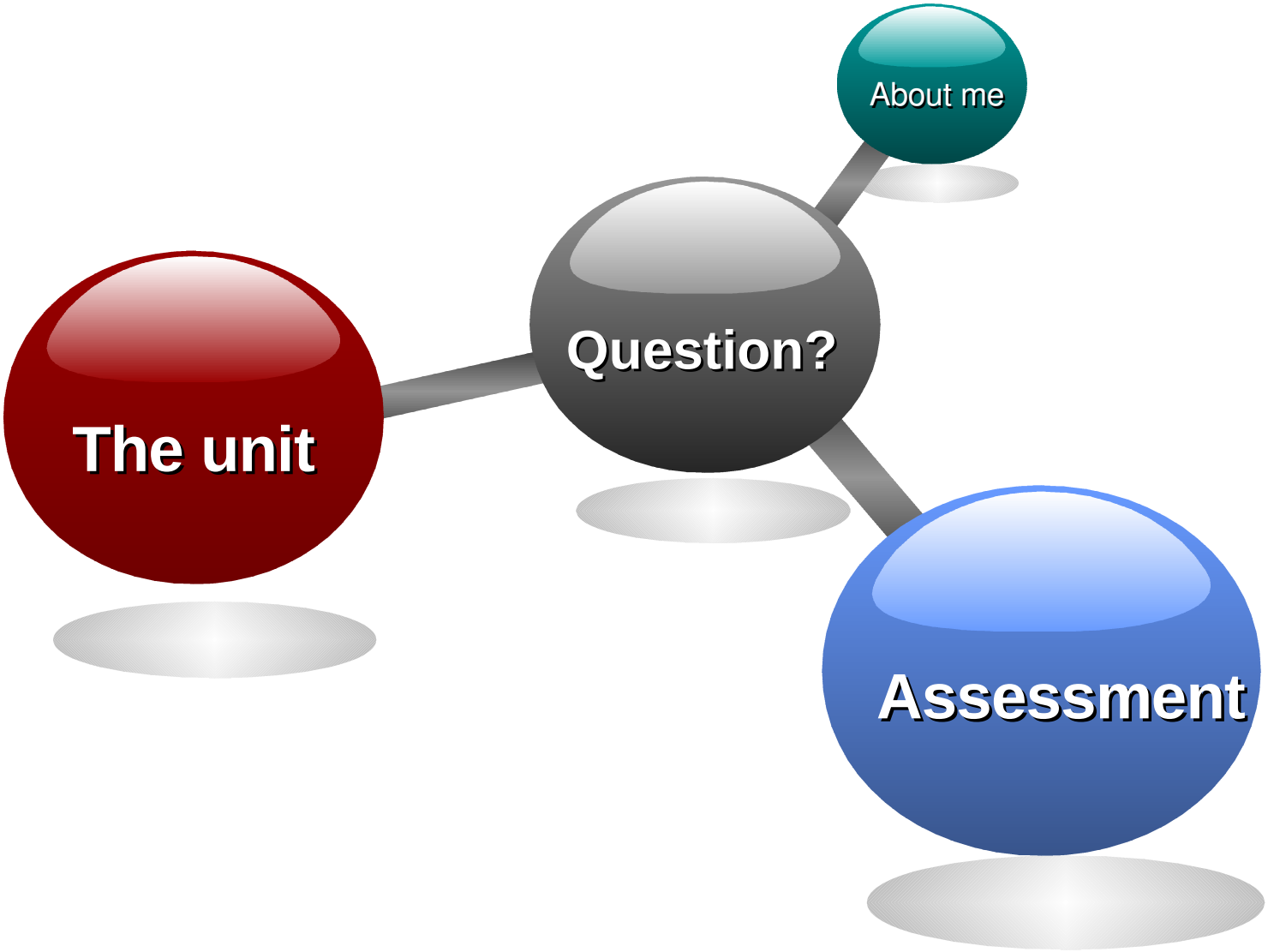

Chương 1: Tổng quan về HTTTKT

- Lý thuyết về hệ thống
- Hệ thống thông tin kế toán
- Phân loại hệ thống thông tin kế toán
- Quy trình xử lý
- Công cụ mô tả hệ thống

HỆ THỐNG

...là tập hợp hai hay nhiều thành phần liên kết với nhau để đạt được mục tiêu chung.

Ví dụ?

HỆ THỐNG

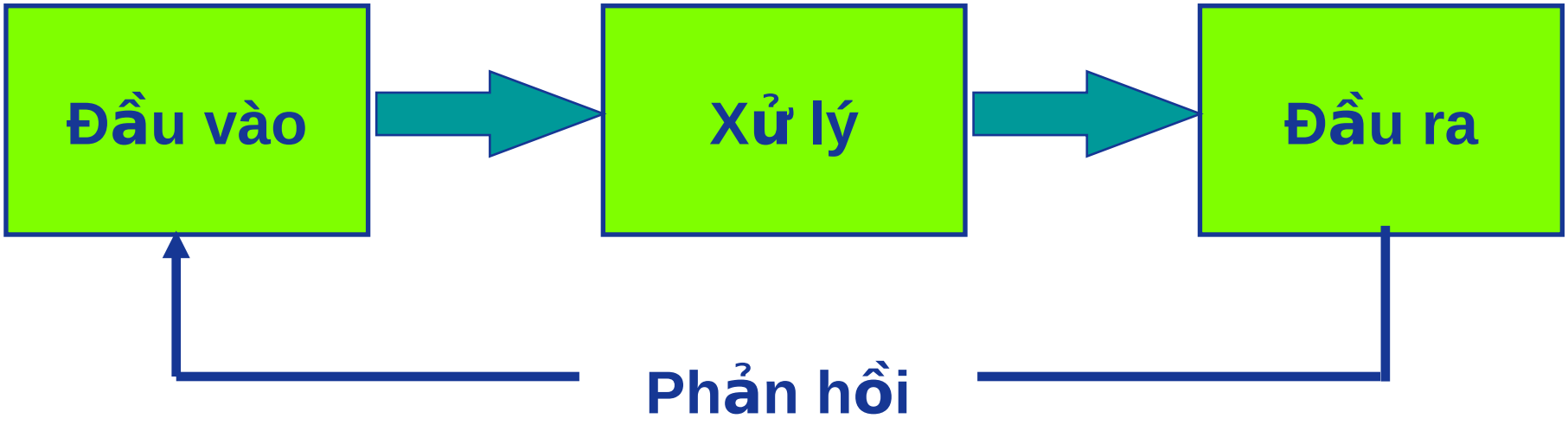

HỆ THỐNG THÔNG TIN

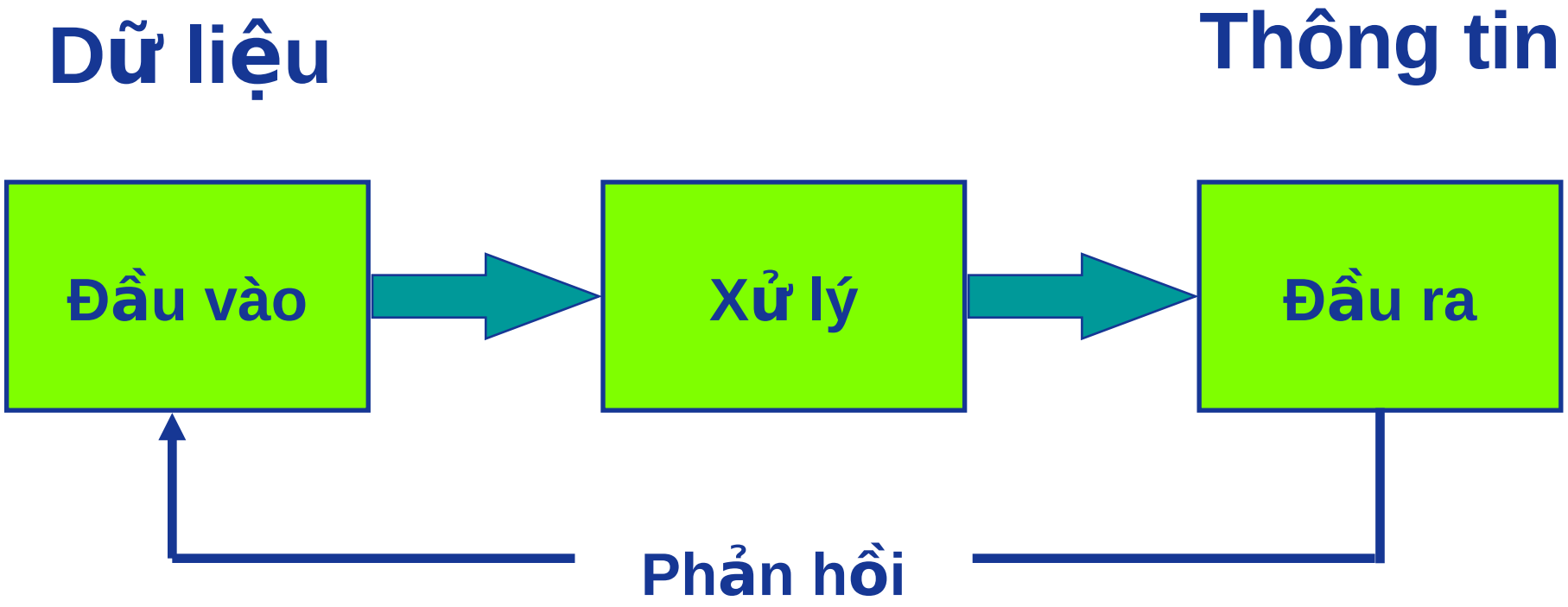

Dữ liệu Vs Thông tin

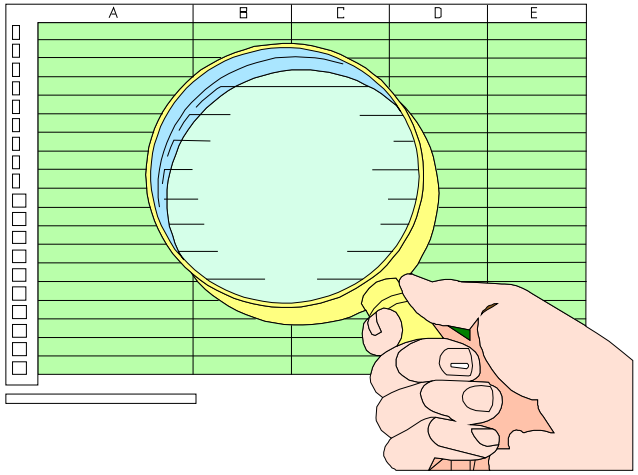

- **Dữ liệu** là những sự kiện, hình ảnh, con số chưa có ý nghĩa phù hợp với người sử dụng
- **Thông tin** là dữ liệu đã được xử lý và có ý nghĩa và hữu ích đối với người sử dụng..

1101110101001010010001110100101010010010010010010010010
1010010011101011010010101001011010101101010011101101111101101
1101010010100100011101001010100100100100100100100101001010
0100111010110100101010010110101011010100111011011110110111101
0100101001000111010010101001001001001001001001010010101001000
1110101101001010100101101010110101001110110111101101110100
1010010001110100101010010010010010010010100101010010011100
1011010010101001011010101101010011101101111011011101010010010
0100011101001010100100100100100100101001010100100111010111
0100101010010110101011010100111011011110110111010100101001000
0111010010101001001001001001001001010010101001001110101101000
1010100101101010110101001110110111101101110101001010010001111
0100101010010010010010010010010100101010010011101011010010100
1001011010101101010011101101110

Đặc điểm của thông tin hữu ích

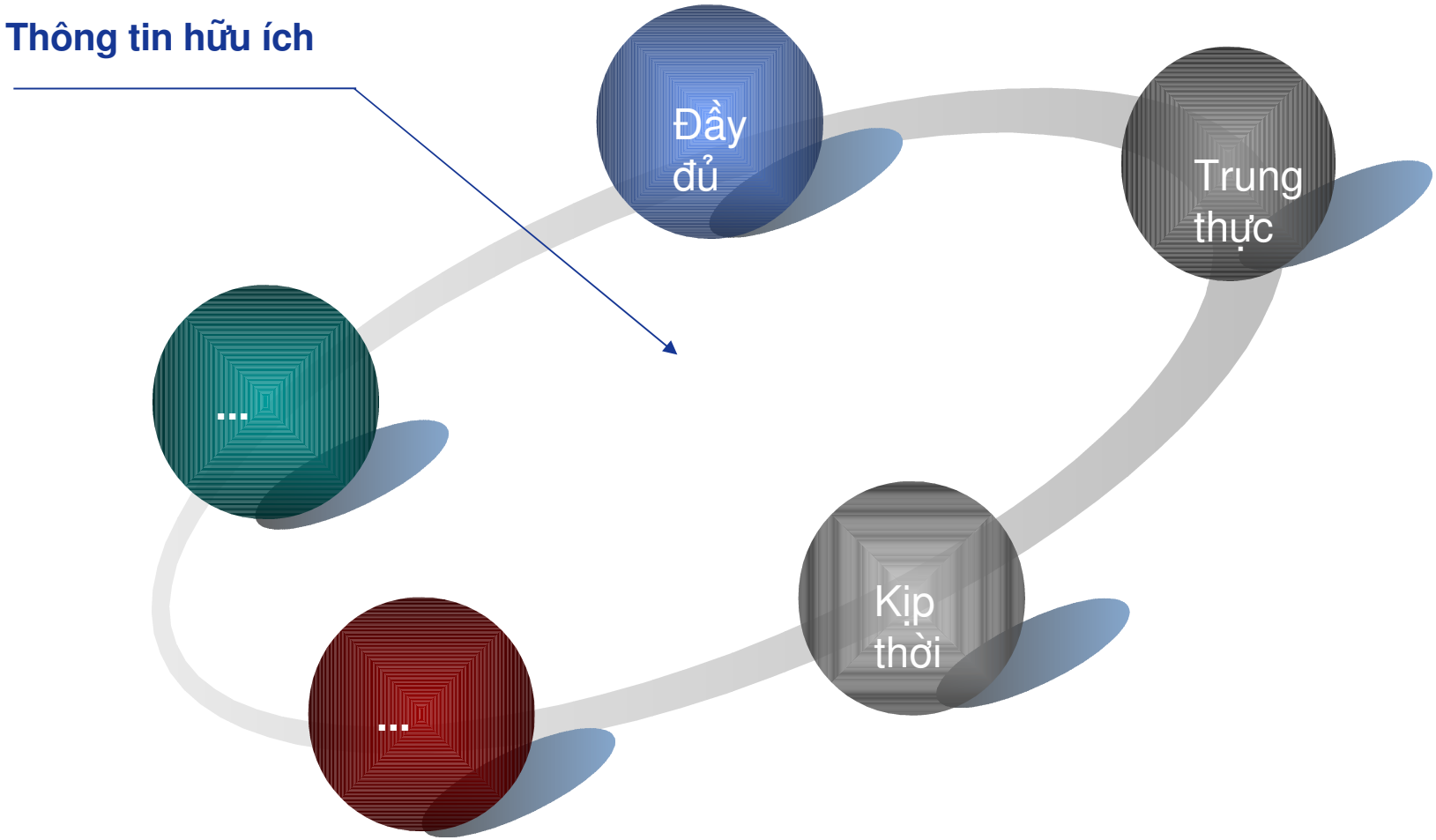

ĐẶC TÍNH CỦA HỆ THỐNG THÔNG TIN

MÔI TRƯỜNG

Khách hàng **Nhà cung cấp**

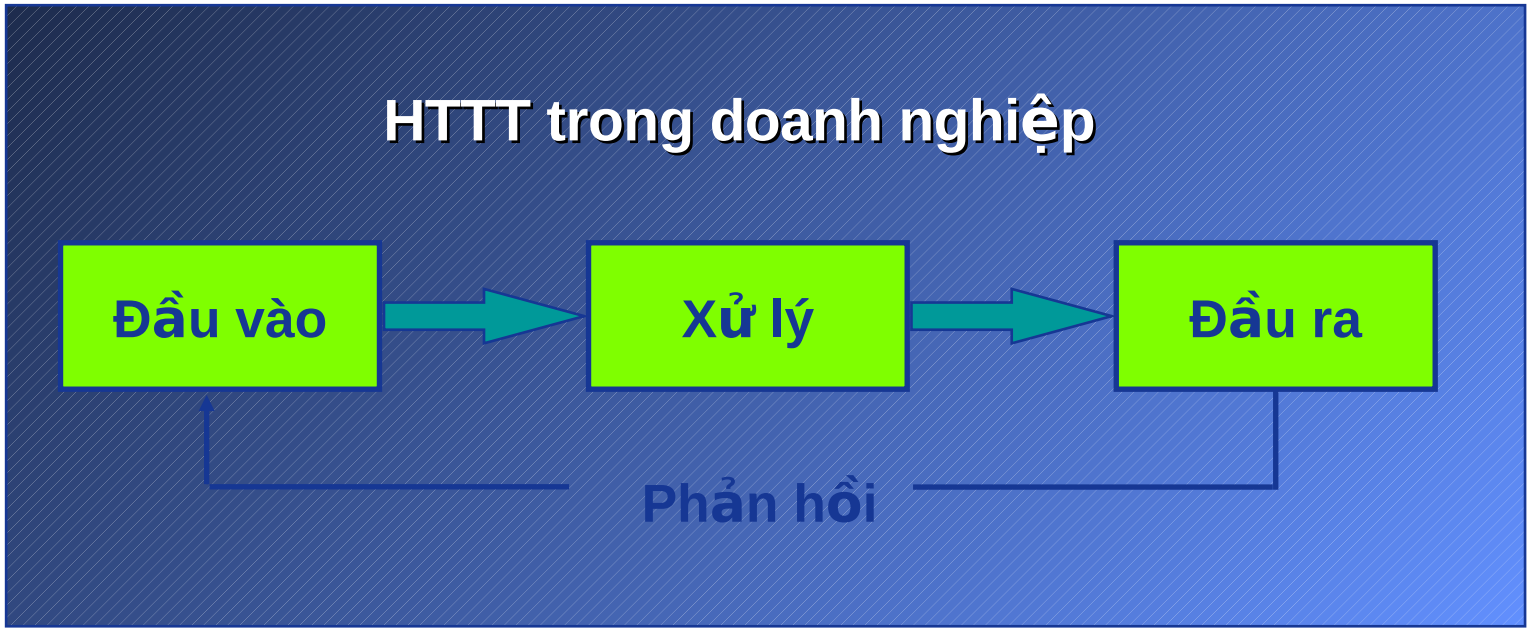

Cơ quan chức năng **Cổ đông** **Đối thủ cạnh tranh**

CÁC LOẠI HỆ THỐNG THÔNG TIN TRONG DN

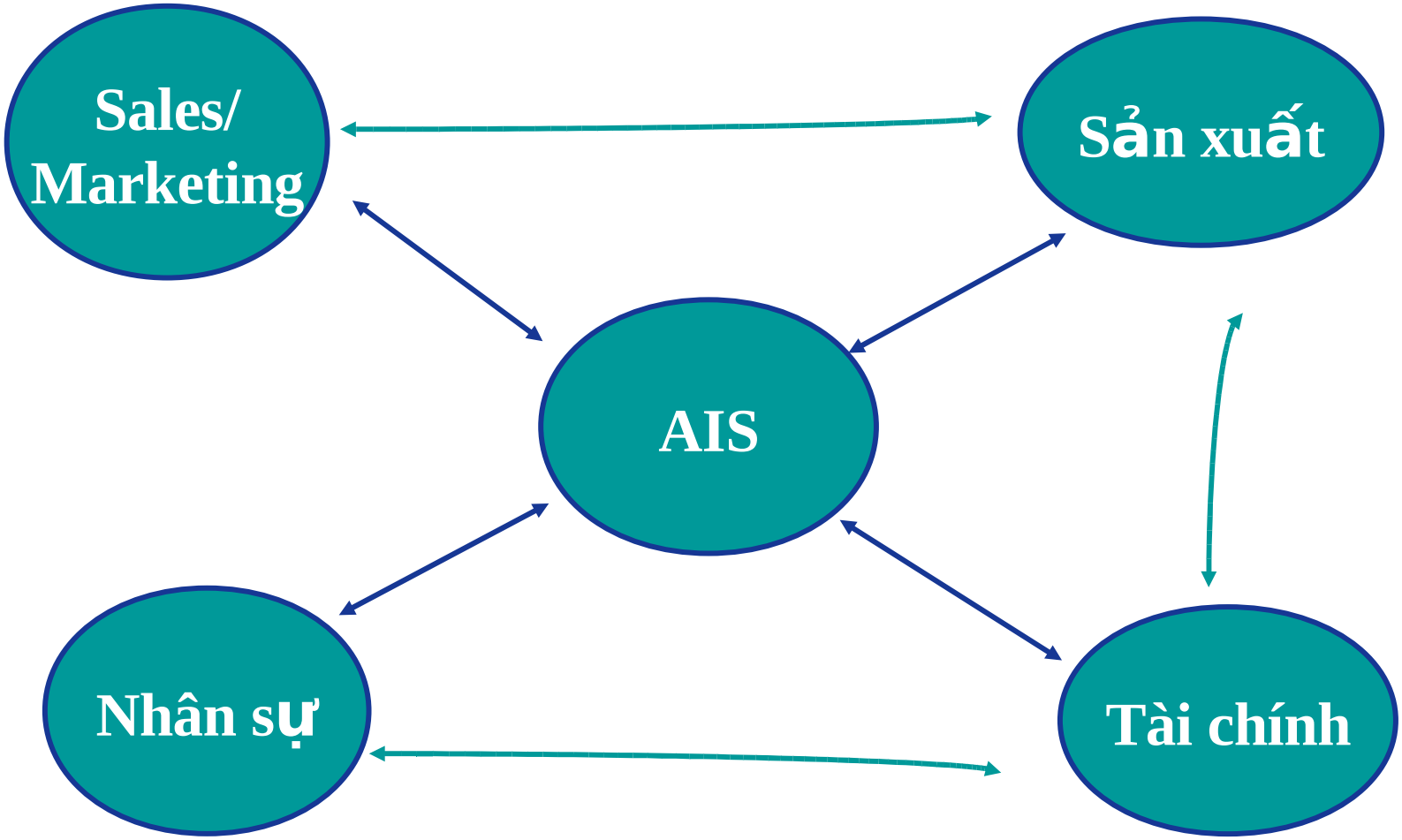

HỆ THỐNG THÔNG TIN KẾ TOÁN

..là hệ thống thu thập, lưu trữ, xử lý dữ liệu từ các sự kiện và nghiệp vụ phát sinh trong một tổ chức thành thông tin phục vụ cho việc ra quyết định

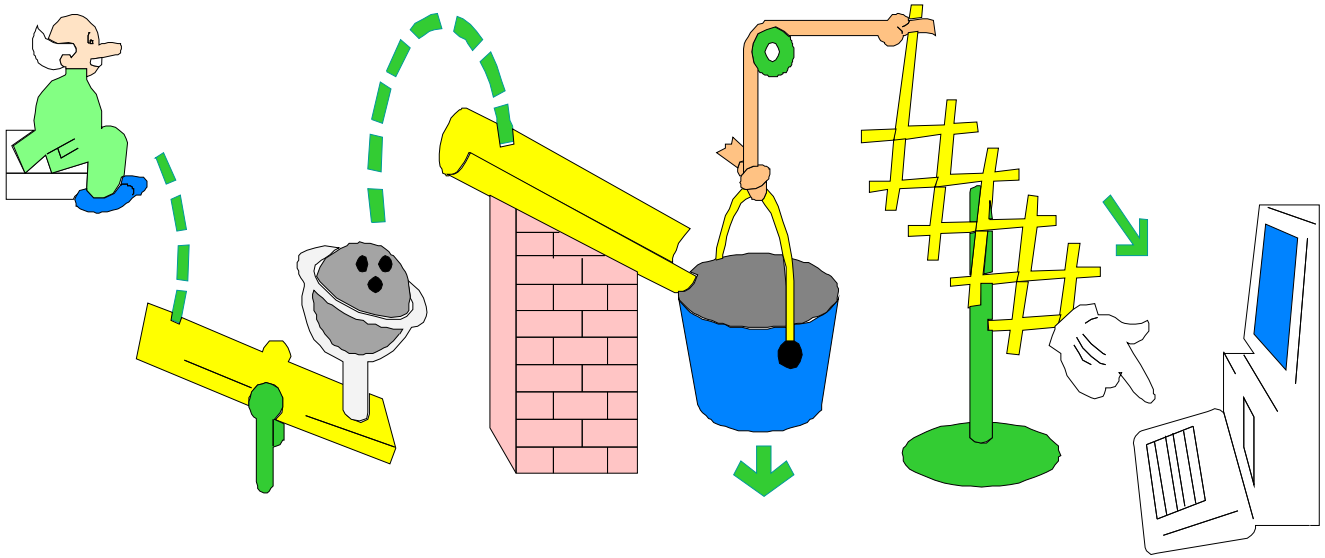

Chức năng của HTTTKT (đối với DN)

1

Thu thập và lưu trữ *dữ liệu* về các sự kiện và nghiệp vụ trong doanh nghiệp

2

Xử lý dữ liệu thành *thông tin hữu ích* phục vụ cho việc ra quyết định

3

Kiểm soát các nguồn lực trong doanh nghiệp

Phân loại hệ thống thông tin kế toán

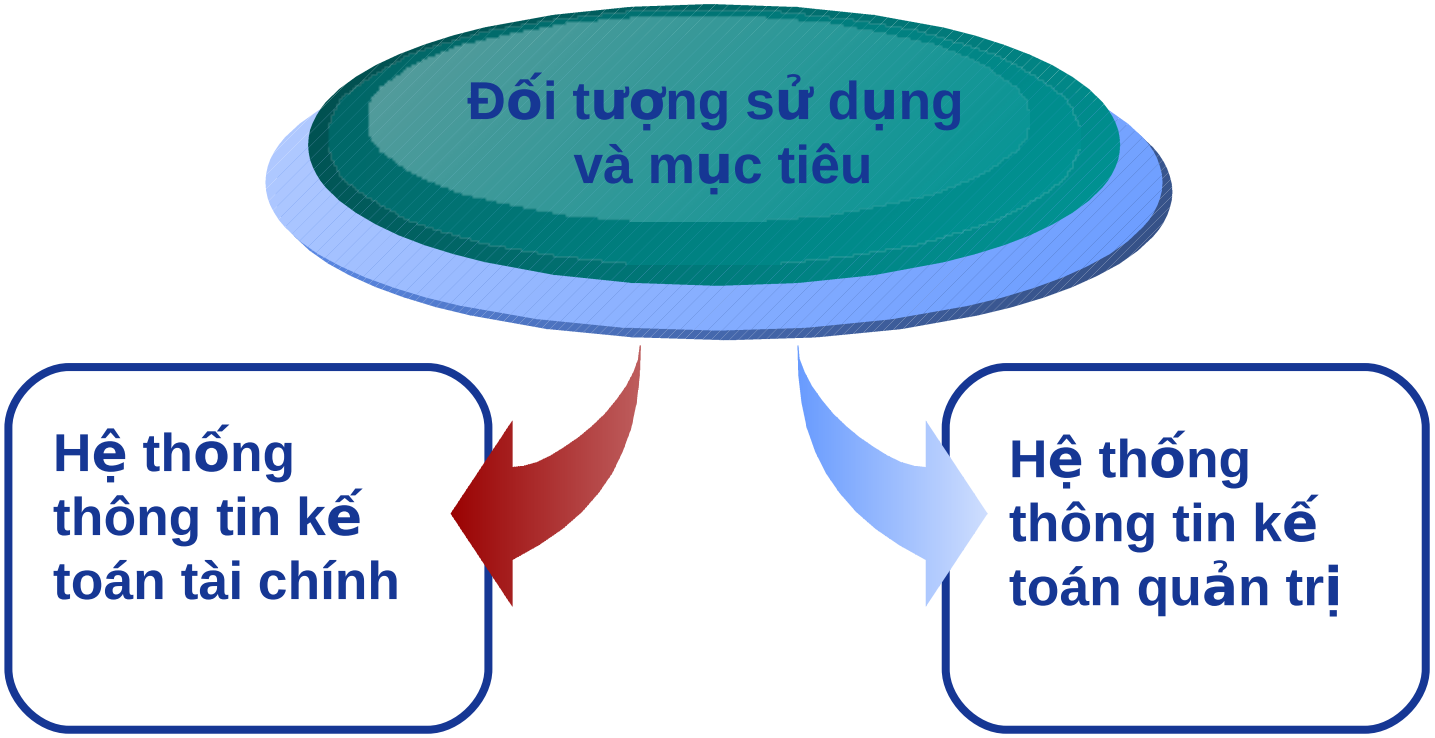

Phân loại hệ thống thông tin kế toán

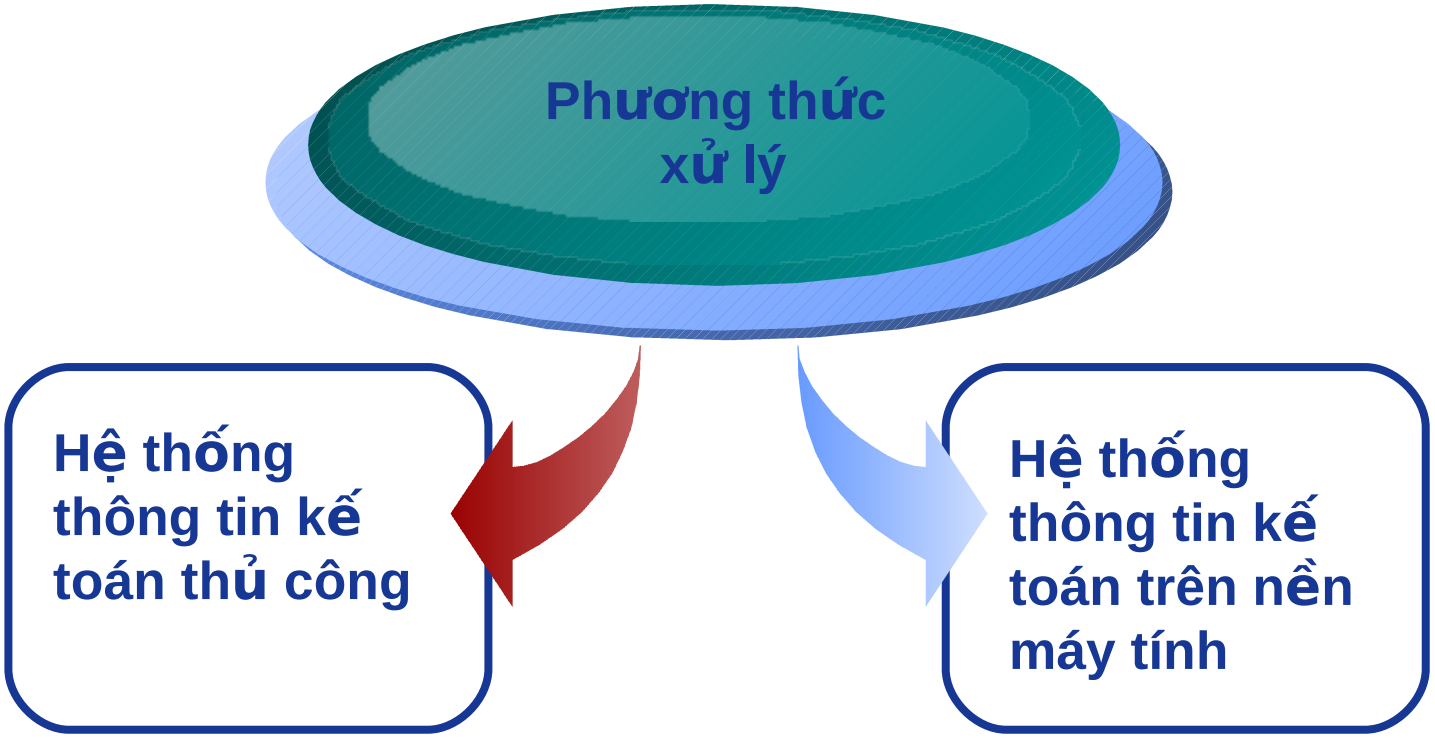

Mô hình xử lý của HTTTKT (KTTC)

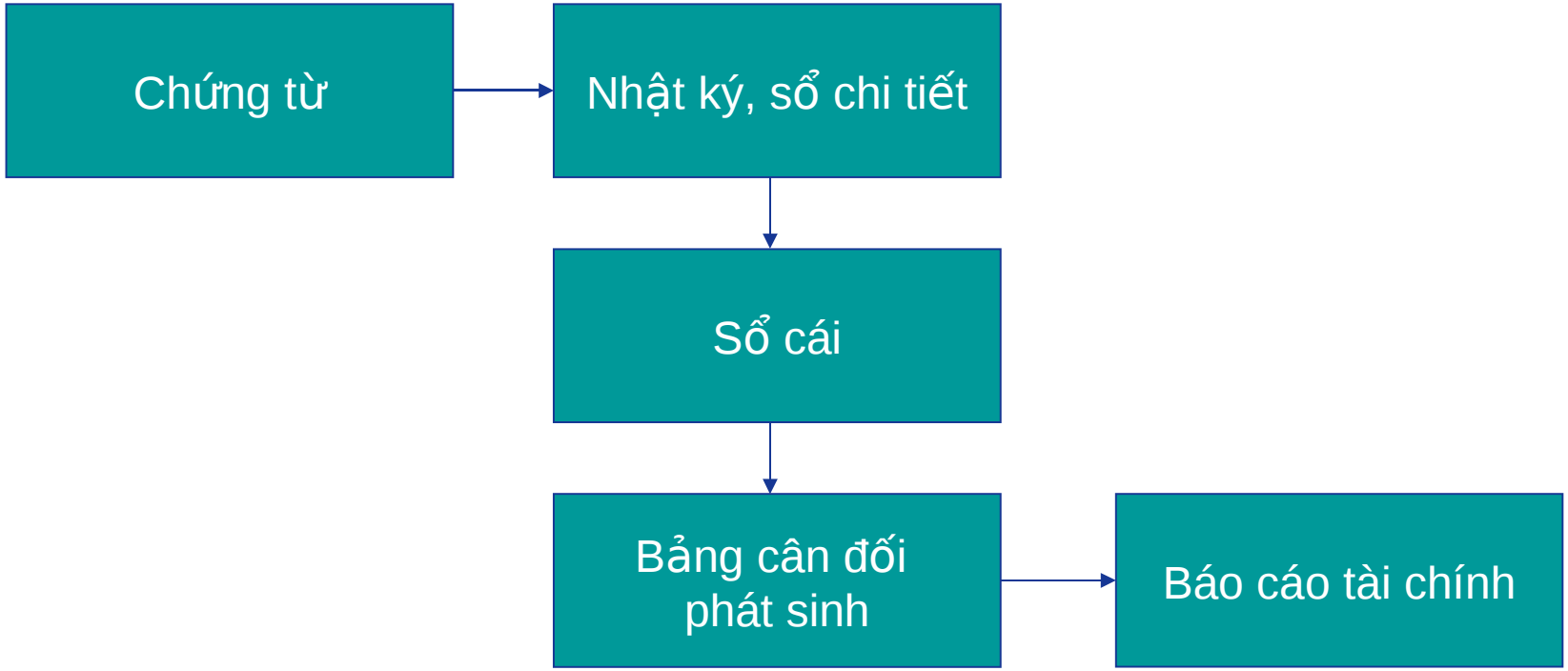

Mô hình xử lý của HTTTKT (KTQT)

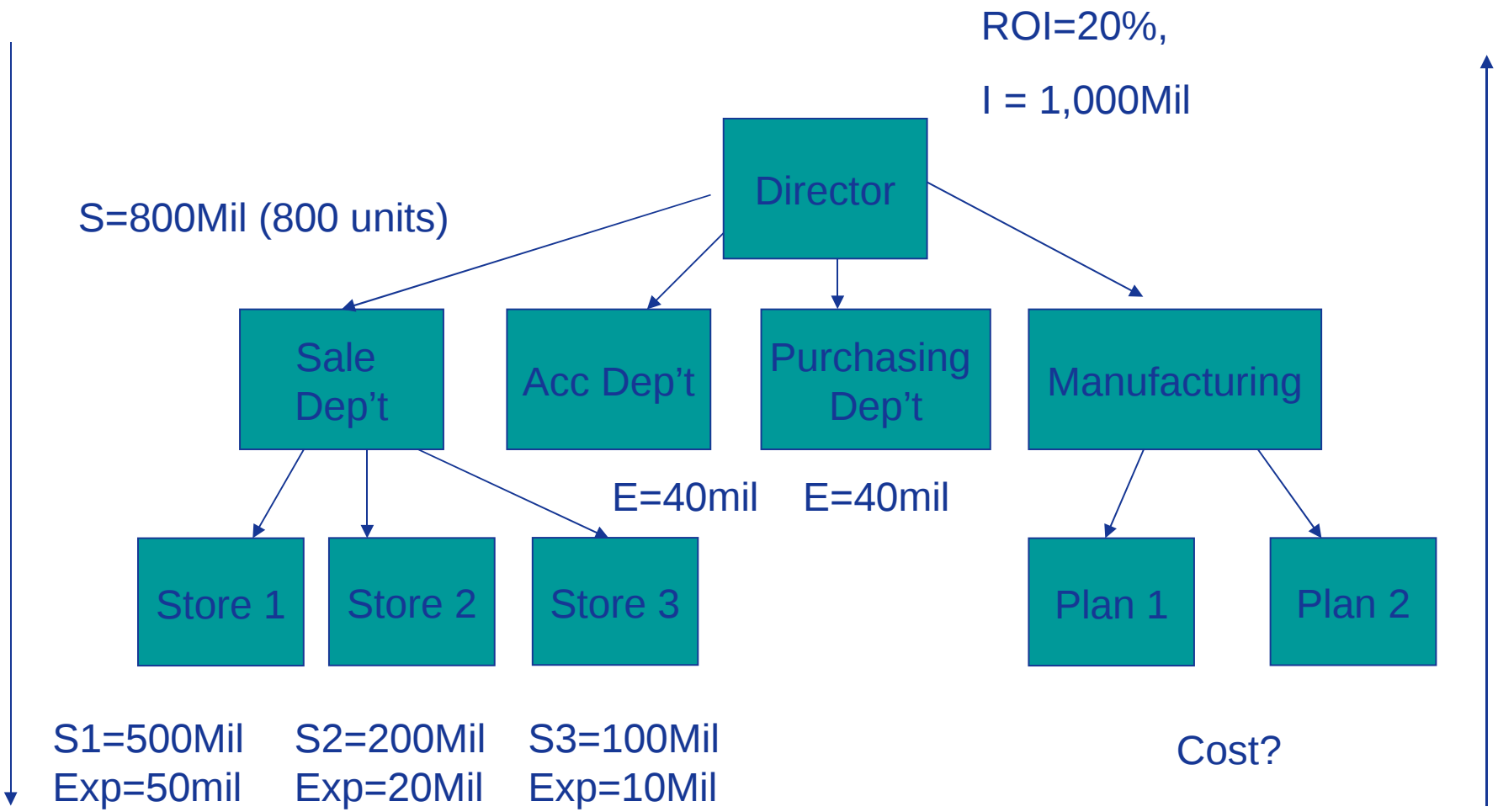

Tại sao phải học HTTTKT?

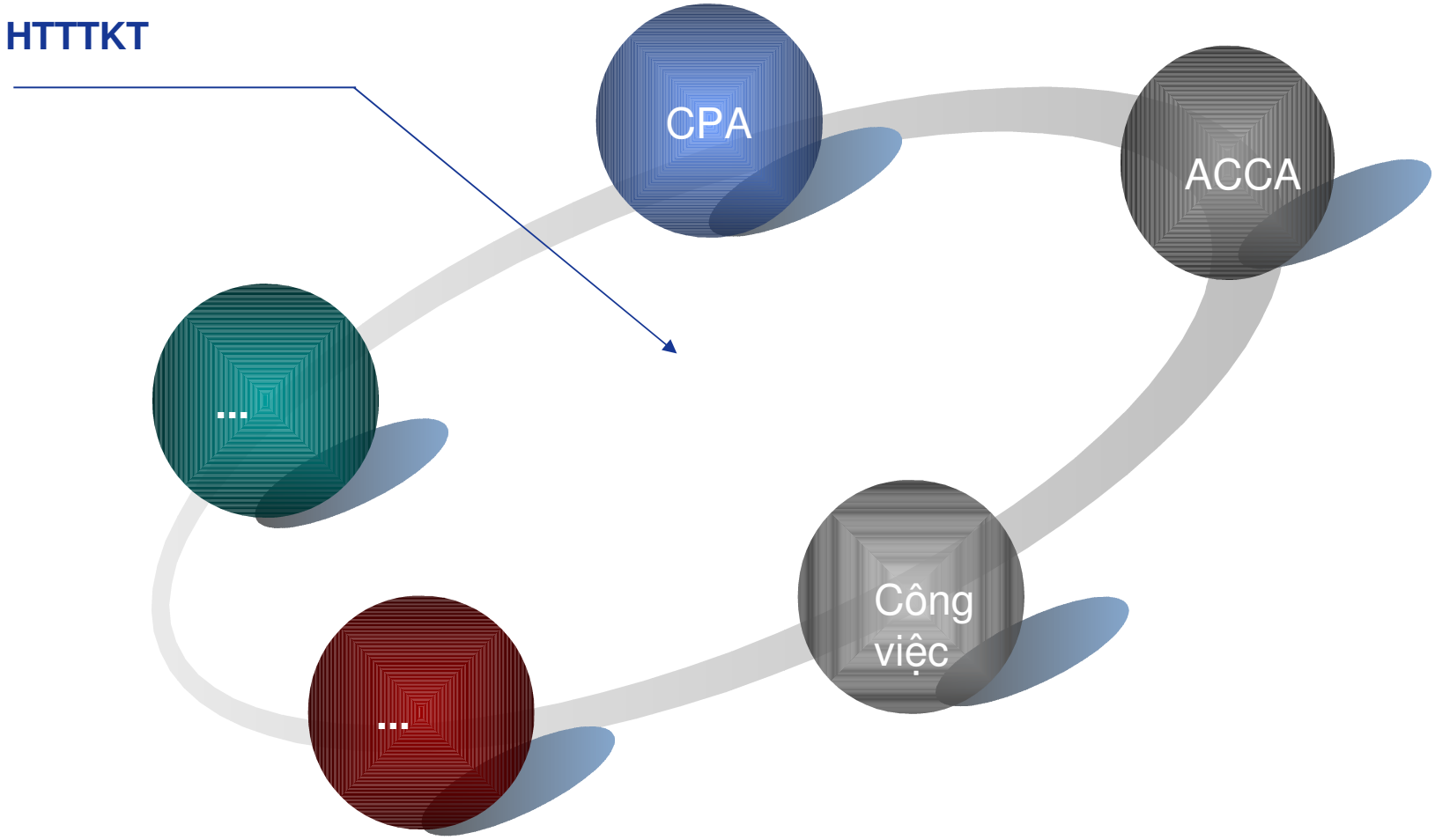

Công cụ mô tả hệ thống (lưu đồ)

- ***Mục tiêu***
  - Đọc và hiểu hệ thống khi được mô tả bằng lưu đồ chứng từ
  - Đọc và hiểu hệ thống khi được mô tả bằng lưu đồ chứng từ
  - Mô tả hệ thống bằng lưu đồ chứng từ

Tình huống: Quy trình thu tiền bán chịu

- Khách hàng trả tiền cho nhân viên bán hàng kèm theo giấy báo chuyển tiền của công ty. Nhân viên bán hàng nhận tiền, lập phiếu thu 2 liên và ghi số tiền thanh toán, số phiếu thu vào giấy báo chuyển tiền kèm theo. Nhân viên bán hàng chuyển phiếu thu và tiền cho thủ quỹ, chuyển giấy báo chuyển tiền cho kế toán phải thu. Thủ quỹ nhận tiền, kiểm tra số tiền trên phiếu thu và đóng dấu xác nhận. Sau đó chuyển 1 phiếu thu cho kế toán phải thu, phiếu còn lại dùng để ghi vào sổ quỹ và lưu theo số thứ tự.

Tình huống: Quy trình thu tiền bán chịu

- Kế toán phải thu nhận giấy báo chuyển tiền nhân viên bán hàng chuyển đến. Lưu lại theo hồ sơ khách hàng. Sau khi nhận phiếu thu từ thủ quỹ, kế toán kiểm tra, đối chiếu với giấy báo chuyển tiền, sau đó nhập vào chương trình quản lý phải thu. Phần mềm kiểm tra mã khách hàng, số hóa đơn còn chưa trả. Nếu đúng, phần mềm sẽ cho phép ghi nhận nghiệp vụ thanh toán làm giảm nợ phải thu của khách hàng theo từng hóa đơn. Định kì, phần mềm sẽ in bảng tổng hợp thanh toán và chuyển cho kế toán tổng hợp để ghi sổ cái.
- Định kì, thủ quỹ lập giấy nộp tiền cho ngân hàng, sau đó chuyển tiền cho ngân hàng.

Câu hỏi đặt ra

Ai tham gia vào quá trình trên?

Chứng từ luân chuyển như thế nào?

Phần mềm xử lý ra sao?

Tính kiểm soát?

....

Lưu đồ (Flow chart)

…laø moät sô ñoà baèng caùc bieåu töôïng hay hình veõ, moâ taû trình töï xöû lyù, trình töï vaän haønh cuûa heä thoáng. Löu ñoà laø moät trong nhöõng coâng cuï thöôøng ñöôïc söû duïng trong quaù trình phaùt trieån heä thoáng

Biểu tượng dùng trong lưu đồ (căn bản)

Nhaäp/ Xuaát

Quaù trình xöû lyù

Doøng löu chuyeån

Ghi chuù

Biểu tượng trong lưu đồ (nhập xuất)

Theû ñuïc loã

Löu tröõ tröïc tuyeán

Baêng töø

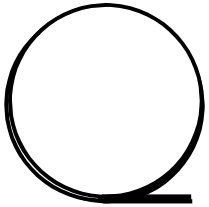

Baêng ñuïc loã

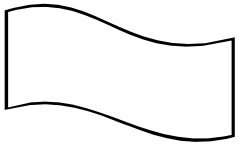

Ñóa töø

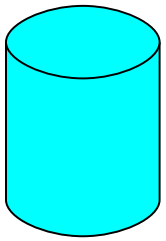

Biểu tượng trong lưu đồ (nhập xuất)

Chöùng töø

Nhaäp lieäu thuû coâng

Hieån thò treân maøn hình

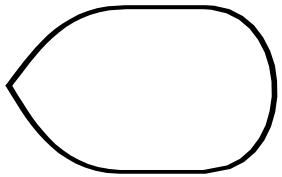

Löu tröõ thuû coâng

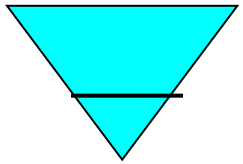

Biểu tượng trong lưu đồ (xử lý)

Quyeát ñònh

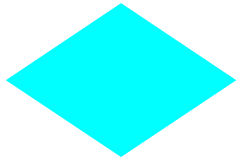

Xöû lyù töï ñoäng

Chuaån bò tröôùc khi xöû lyù

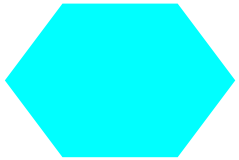

Xöû lyù thuû coâng

Biểu tượng trong lưu đồ (khác)

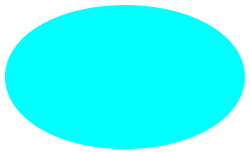

Keát noái

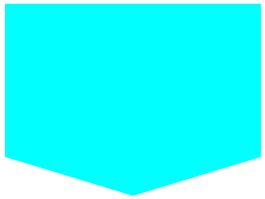

Keát noái sang trang

Traïm ñaàu cuoái (maùy tính, ...)

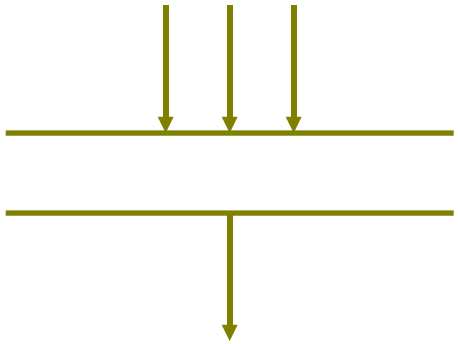

moâ hình song song

Lưu đồ chứng từ (Document Flowchart)

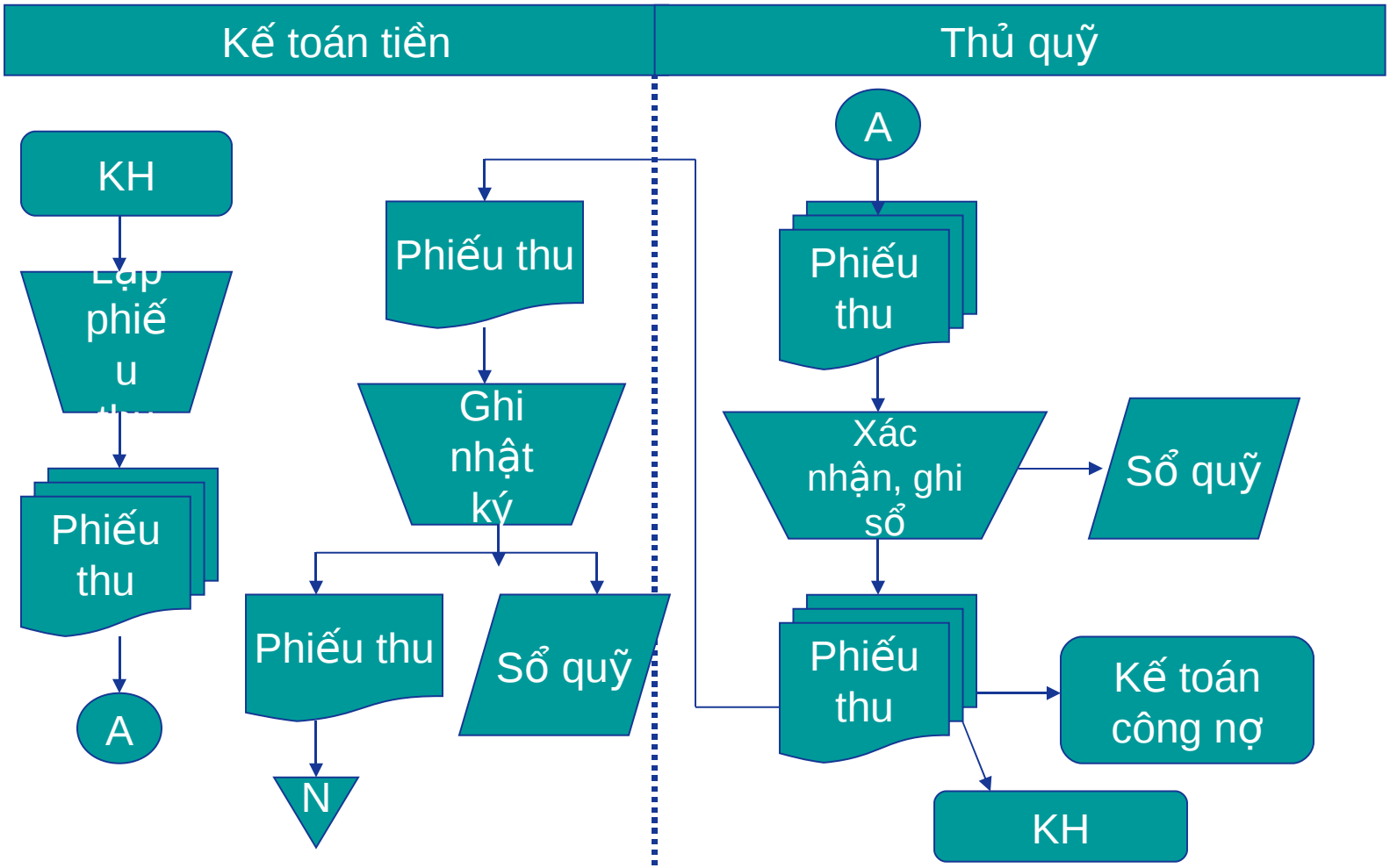

Lưu đồ hệ thống (System Flowchart)

Nhập đơn đặt hàng của khách hàng

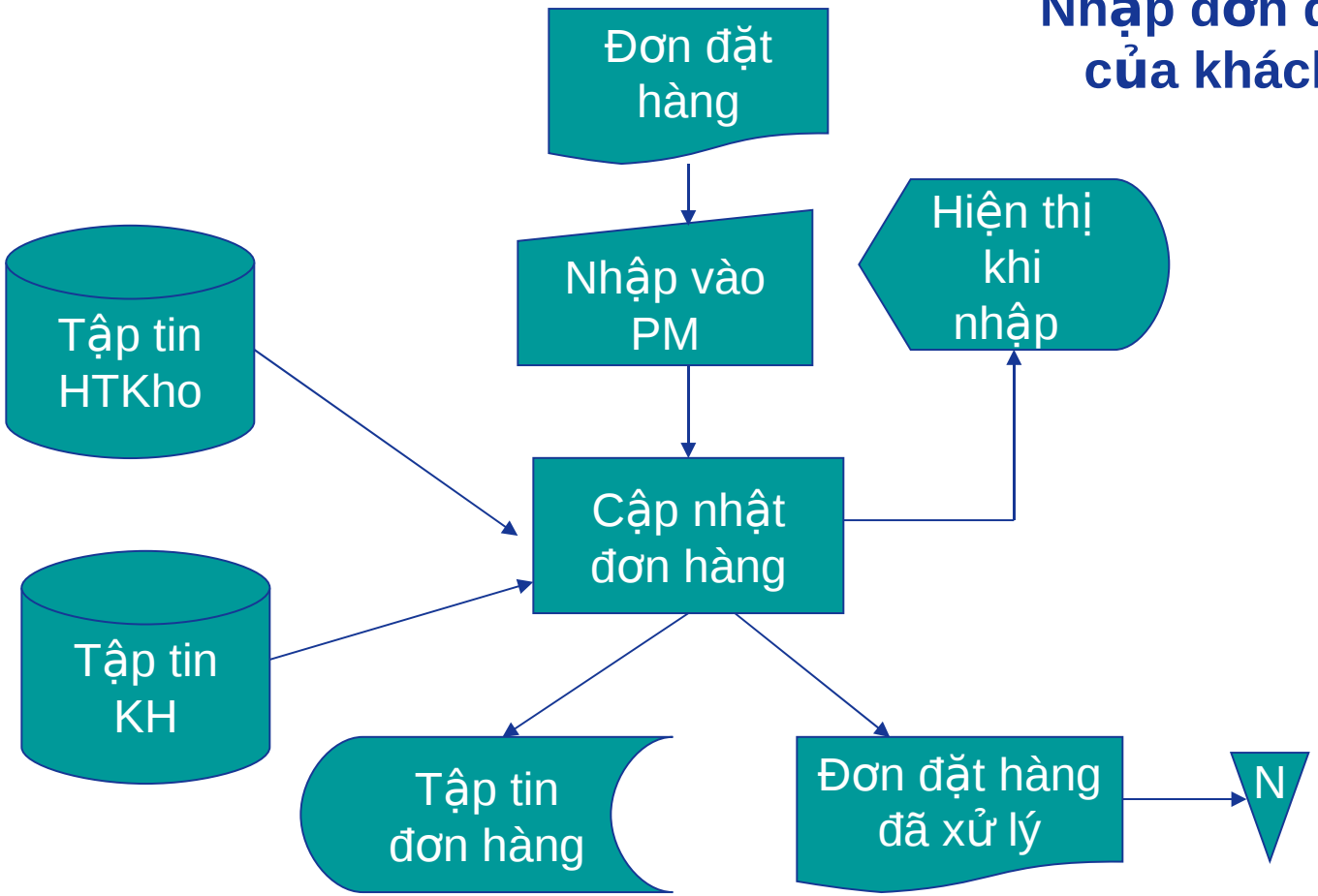

Cách vẽ lưu đồ chứng từ

- Mô tả hệ thống hiện hành
  - **Bước 1**: Mô tả hệ thống hiện hành bằng các đoạn văn mô tả
  - **Bước 2**: Lập bảng thực thể và các hoạt động liên quan đến các thực thể đó

Thực thể	Hoạt động
Khách hàng	Trả tiền và giấy báo chuyển tiền
Nhân viên BH	Lập phiếu thu
Nhân viên BH	Ghi số tiền, số hóa đơn, số phiếu thu vào giấy báo chuyển tiền
……	……..
Thủ quỹ	Mang tiền nộp ngân hàng

Cách vẽ lưu đồ chứng từ

- **Bước 3:** Đánh dấu các **hoạt động xử lý dữ liệu** trong các hoạt động trong bảng mô tả ở bước 2
  - Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm: truy xuất, chuyển hóa, lưu trữ dữ liệu. Các hoạt động nhập liệu, sắp xếp, xác nhận, tính toán, tổng hợp…
  - Các hoạt động chuyển và nhận dữ liệu giữa các thực thể không phải là hoạt xử lý dữ liệu
  - Các hoạt động chức năng: nhập xuất, bán hàng, mua hàng… không phải là hoạt động xử lý dữ liệu

Cách vẽ lưu đồ chứng từ

- Vẽ lưu đồ
  - Bước 4: Chia lưu đồ thành các cột
    - Mỗi thực thể bên trong là một cột trên lưu đồ
    - Các cột được sắp xếp sao cho dòng lưu chuyển của các hoạt động từ trái sang phải
  - Bước 5: Xác định các thành phần của từng cột
    - Đọc lại bảng mô tả lần lượt từng hoạt động
    - Sắp xếp các thành phần của lưu đồ theo hướng di chuyển thông tin từ trên xuống dưới
    - Nguyên tắc Sandwich: Bất kì kí hiệu xử lý nào đều bị kẹp giữa 2 kí hiệu đầu vào và đầu ra.

Cách vẽ lưu đồ chứng từ

- Vẽ lưu đồ
  - Bước 6: Hoàn thành lưu đồ
    - Nối các kí hiệu thành phần bằng các dòng thông tin
    - Sử dụng các dấu nối khi dòng thông tin chuyển qua cột khác để tránh vẽ nhiều các đường kẻ ngang/dọc
    - Các hoạt động xử lý liên tiếp nhau có thể gộp chung thành 1 hoạt động xử lý (nếu cần)
    - Các chứng từ không thể là điểm bắt đầu và điểm kết thúc
    - Cách duy nhất để có lấy dữ liệu hoặc lưu trữ dữ liệu trong thiết bị máy tính là thông qua hoạt động xử lý máy (hình chữ nhật)